

Họ và tên: Lớp:

BÀI 32: MI-LI-LÍT (ml)



Kiến thức cần nhớ

Đơn vị đo thể tích chất lỏng.

1 lít (l) = 1000 mi-li-lít (ml)



Giọt nước Vui

Mai

Bài 1: Điền đơn vị thích hợp (l hoặc ml)



1. Chai nước khoáng
(500)



2. Muỗng uống thuốc
(5)



3. Hộp sữa
(180)



4. Thùng xăng
(25)



5. Ly nước cam
(200)

Bài 2: Sắp xếp theo thứ tự từ lớn đến bé



350ml



1l



50ml

_____, _____, _____

_____, _____, _____

Bài 3: So sánh (> < =)

500 ml 1 l

250 ml 250 ml

800 ml 200 ml

1000 ml 1 l

Bài 4: Đổi đơn vị

1 l = ml

2000 ml = l

5 l = ml

750 ml + 250 ml = l

